**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **HĐTN**

Tên bài học: **Hoạt động theo chủ đề: Phát triển bản thân thích ứng với môi trường mới (t2)** ; Tiết: 65

Thời gian thực hiện: 12/02/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Thông qua tiết trải nghiệm, học sinh:*

– Báo cáo được về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu: không gian trường, các môn học và các hoạt động giáo dục, các thông tin khác.

– Xác định được các đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới

*Tiết trải nghiệm góp phần hình thành phẩm chất, năng lực:*

– Thích ứng với cuộc sống: Hiểu biết về bản thân và môi trường sống thông qua tìm hiểu và báo cáo về điểm mới của môi trường học tập cấp THCS.

– Có trách nhiệm: HS thể hiện trách nhiệm với bản thân hơn thông qua việc xác định những đức tình mình cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

– **GV:**

+ SGK Hoạt động trải nghiệm 5; SGV Hoạt động trải nghiệm 5

– **HS:**

+ SGK Hoạt động trải nghiệm 5, giấy bìa màu, bút chì, bút màu, thước kẻ, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động khởi động:** **a) Mục tiêu:** Tạo bầu khí vui tươi, sinh động cho lớp học và dẫn dắt vào tiết trải nghiệm**c) Cách tiến hành:** |  |
| – GV tổ chức cho HS hát, vận động theo nhạc bài hát có liên quan đến nhà trường hoặc bạn bè, thầy cô.– GV nhận xét, dẫn dắt vào tiết trải nghiệm: *Tuần trước, chúng ta đã cùng người thân tham gia tìm hiểu về ngôi trường mà các em dự định theo học ở cấp Trung học cơ sở. Tiết trải nghiệm hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau báo cáo về kết quả mà chúng ta đã tìm hiểu.* | – HS hát.– HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 3. Báo cáo về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu** |  |
| **a) Mục tiêu:** Báo cáo được về môi trường học tập mới mà em đã tìm hiểu: không gian trường, các môn học và các hoạt động giáo dục, các thông tin khác. |  |
| **c) Cách tiến hành:** |  |
| – GV mời HS đọc nhiệm vụ trong SGK. | – HS cả lớp đọc thầm. |
| – GV đề nghị HS nêu nhiệm vụ mà SGK yêu cầu thực hiện: *Ở hoạt động này, chúng ta có những nhiệm vụ gì?* | – 2–3 HS nêu cho đến khi đủ các nhiệm vụ mà SGK yêu cầu:*– Trình bày về không gian của ngôi trường THCS mà em đã tìm hiểu.**– Trao đổi về các môn học và HĐGD ở môi trường học tập mới**– Chia sẻ về những điều khác về môi trường học tập mới.* |
| – GV đề nghị HS báo cáo về tên trường mà mình đã tìm hiểu: *Hãy nêu tên ngôi trường mà em đã tìm hiểu?* | ­ – Nhiều HS nêu. |
| – GV chia HS tìm hiểu về cùng 1 ngôi trường thành 1 nhóm. Thông thường, trong xã/phường, quận/ huyện có một số trường THCS cơ sở hữu hạn. Nếu nhóm quá đông thì tách ra thành nhiều nhóm, đảm bảo mỗi nhóm có không quá 8 thành viên. GV đề nghị các nhóm, tập hợp tư liệu, nội dung đã tìm hiểu thành báo cáo lớn. | – HS chia nhóm theo tên trường mà mình đã tìm hiểu, phân công nhóm trưởng, thư kí và cùng tập hợp tư liệu, phiếu đã tìm hiểu. |
| – Tổ chức cho HS báo cáo kết quả tìm hiểu | – HS báo cáo theo điều hành của GV: + Báo cáo về tên, địa điểm, khu lớp học và các công trình: mỗi trường có 01 đại diện nhóm báo cáo.+ Báo cáo về các môn học và hoạt động giáo dục ở môi trường học tập mới: 01 nhóm báo cáo, các nhóm khác bổ sung ý kiến.+ Báo cáo về các nội dung khác, tùy thuộc thực tế tìm hiểu của HS. |
| – GV tổng kết hoạt động và kết nối sang hoạt động 4: *Trường THCS có nhiều điều khác với trường tiểu học, cả không gian và cách tổ chức môn học, hoạt động giáo dục. Để tự tin thích ứng trong môi trường học tập mới ở cấp THCS, các em cần chuẩn bị kĩ lưỡng và rèn luyện một số thói quen, đức tính tốt. Sau đây, chúng ta cùng đến với hoạt động 4* | – HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 4. Xác định những đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới** |  |
| **a) Mục tiêu:** Xác định được các đức tính em cần rèn luyện để phát triển bản thân, thích ứng với môi trường học tập mới. |  |
| **b) Cách tiến hành** |  |
| – GV mời HS đọc yêu cầu của nhiệm vụ 1.  | – HS đọc thầm trong sách giáo khoa. Sau đó, 1 HS nêu trước lớp: Nêu những điểm mạnh, điểm yếu và những thuận lợi khó khăn của em để phát triển bản thân thích ứng với môi trường |
| – GV đề nghị HS quan sát hình hai bạn HS đang thảo luận. GV hỏi: *Hai bạn chia sẻ điều gì?* | – HS trả lời:+ Bạn nữ chia sẻ rằng nhà bạn xa trường quá.+ Bạn nam chia sẻ rằng bạn tự tin làm quen với mọi người. |
| – GV trao đổi để HS rõ nhiệm vụ. Có thể hỏi từng ý, tuy nhiên, nếu HS khá có thể chỉ cần cho HS nói mình hiểu thế nào về điểm mạnh, điểm yếu, khó khăn, thuận lợi. | – HS thực hiện theo yêu cầu. |
| + Bạn nữ chia sẻ về điểm mạnh, điểm yếu hay thuận lợi, khó khăn của bạn ấy?+ Em hiểu khó khăn, hay thuận lợi của một người nghĩa là gì?+ Bạn nam đang chia sẻ về điểm mạnh, điểm yếu hay thuận lợi, khó khăn của bạn ấy?+ Em hiểu điểm mạnh hay điểm yếu của một người là như thế nào? | + Bạn nữ đang chia sẻ về khó khăn của bạn ấy.+ HS trả lời theo suy nghĩ.+ Bạn nam đang chia sẻ về điểm mạnh của bạn ấy.+ HS trả lời theo suy nghĩ. |
| – GV có thể giảng thêm:+ Điểm mạnh, điểm yếu là những thứ thuộc về đặc điểm, khả năng tự thân em có. Ví dụ như về sức khỏe, trí tuệ, thói quen, đức tính,…+ Thuận lợi, khó khăn là những thứ thuộc về môi trường bên ngoài tác động vào em. Ví dụ như: Nhà gần trường, nhà xa trường, được bố mẹ đưa đi học hằng ngày hoặc không được bố mẹ đưa đi học hằng ngày,…+ Những đức tính em cần rèn luyện là những đức tính giúp em khắc phục điểm yếu và khó khăn, phát huy điểm mạnh và thuận lợi để em có thể phát triển tốt nhất. Ví dụ, em có điểm yếu là khó làm quen với mọi người thì em cần rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp. | – HS lắng nghe.  |
| – GV phát phiếu học tập cho HS thực hiện. | – HS thực hiện phiếu học tập cá nhân có nội dung như sau:

|  |
| --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP****Họ và tên: ………………**Những điểm mạnh, điểm yếu và những thuận lợi khó khăn của em để phát triển bản thân thích ứng với môi trường |

 |
| – GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trong nhóm và trước lớp. Sau đó, tổng kết. | – HS chia sẻ kết quả làm việc cá nhân tron nhóm và trước lớp. |
| – GV mời HS đọc nhiệm vụ 3. | – HS đọc. |
| – GV giới thiệu: Các đức tính mà các em vừa nêu có thể xếp thành các nhóm. Việc rèn luyện các đức tính theo nhóm sẽ hỗ trợ nhau để đạt kết quả tốt hơn vì không có đức tính nào tồn tại một mình. Sau đây, chúng ta sẽ cùng phân loại các đức tính bằng hoạt động dán hoa. Cô có 4 bông hoa đức tính “Học tập” “Nền nếp, kỉ luật”, “Giao tiếp, ứng xử”. Những bông hoa này mới có nhụy hoa, ghi tên các nhóm đức tính. Các em hãy viết các đức tính mình cần rèn luyện vào các cánh hoa và dán vào nhóm phù hợp. (GV vừa nói vừa thao tác)– GV dán các thẻ nhóm đức tính lên bảng, hoặc một tờ giấy A0, dán sẵn các hình tròn ghi tên nhóm đức tính như SGK (những hình tròn này sẽ làm nhụy hoa). Sau đó, tổ chức cho HS dán cánh “đức tính” vào “nhụy hoa” tương ứng.  | – HS theo dõi hướng dẫn và thực hiện hoàn thành bông hoa đức tính: Bông hoa “Học tập” có các cánh hoa: chăm chỉ, vượt khó, tích cực phát biểu, ham tìm hiểu,…Bông hoa “Nền nếp, kỉ luật” có các cánh là: đúng giờ, giờ nào việc ấy, tôn trọng nội quy, tự trọng, trung thực,…Bông hoa “Giao tiếp, ứng xử”, có các cánh là: tự tin, thân thiện, vui vẻ, quan tâm mọi người, hay giúp đỡ,….… |
| – GV tổng kết hoạt động, đề nghị HS suy nghĩ, trao đổi với người thân để xin tư vấn về cách rèn luyện các đức tính mà mình đã xác định rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới. | – HS theo dõi. |
| **3. Tổng kết****a. Mục tiêu:** HS suy nghĩ lại những điều đã được trải nghiệm trong tiết này, xác định được các nhiệm vụ tiếp theo.**b. Cách tiến hành:**– Mời một bạn nhắc lại điều chúng ta đã cùng chia sẻ, trải nghiệm trong tiết học.– GV giao nhiệm vụ kết nối giờ sinh hoạt lớp: Về nhà, trao đổi với người thân để xin tư vấn về cách rèn luyện các đức tính mà mình đã xác định rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới để lập kế hoạch thực hiện vào giờ sinh hoạt lớp.– Dặn dò các em chuẩn bị tiết sau. | – HS nhắc lại.– HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….